TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Bản án số: 09/2023/HS-PT
Ngày: 09/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.

- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Công

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Được

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hán Thị Hồng Đào – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hòa Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2023, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự P thẩm thụ lý số: 100/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo Phạm Duy P, Võ Thành N, Bùi Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Phạm Duy P**, sinh ngày 01/11/1999 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn 2, xã A, huyện H, tỉnh Ninh Thuận, nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy Q, sinh năm 1979 và bà Lê Thị M, sinh năm 1983; vợ, con: Chưa có, tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. **Võ Thành N**, sinh ngày 20/12/2003 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn 1, xã A, huyện H, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Minh C, sinh năm 1965 và bà Mai Thị C1, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. **Bùi Văn T**, sinh ngày 17/10/2001 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn 1, xã A, huyện H, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12;

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H1, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1976; có vợ là bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 2000 và 02 người con, lớn nhất 2 tuổi, nhỏ nhất 04 tháng tuổi; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra còn có những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/4/2022, Phạm Duy P nhậu cùng với Võ Thành N và một người tên Tr tại nhà Bùi Văn T ở thôn 1, xã A, huyện H. Trong lúc nhậu P cầm điện thoại của Tr để nghe nhạc thì có người gọi điện thoại đến. P nghe máy thì có giọng nói của nam giới ở đầu dây bên kia chửi và hẹn đánh nhau với Tr tại khu vực vòng xoay Công viên biển Bình Sơn. Nhậu thêm một lúc thì Tr đi ngủ, còn P điện thoại rủ Đỗ Thanh H2 qua nhà T rồi đi đánh người đã gọi điện tới lúc P nghe máy. H2 đồng ý và cầm theo cây rựa đến thì gặp P, N, T, cả nhóm không đi liền mà tiếp tục ngồi nhậu. Khoảng 05 phút sau H2 đổi ý không đi đánh nhau nữa nên đã cầm rựa đi về; còn P, N, T tiếp tục nhậu. Khoảng 30 phút sau P tiếp tục gọi cho H2 nhưng không liên lạc được nên T lấy cây rựa đưa cho P cầm rồi điều khiển xe mô tô không có biển số chở P, N tới nhà H2 ở thôn 3để rủ đi đánh nhau. P đứng ngoài cổng gọi thì thấy H2 cầm cây rựa đi ra mở cổng nói chuyện. H2 hỏi nhóm P: Tụi mày làm cái gì mà ồn ào vậy? P nói: có gì đâu mà ồn ào. H2 hỏi P: sao chửi bạn của H2 (tên T2 ở thôn B, xã P1, huyện E, vì trước đó P gọi điện rủ T2 và H2 đi đánh nhau nhưng T2 không đi nên P điện trách T2). P và H2 nói chuyện to tiếng. H2 nói: tụi mày ồn ào tao báo Công an bây giờ. P nghe vậy thì chửi và đòi đánh H2. H2 thấy P, N, T cầm rựa cứ đến gần nên cầm cây rựa đi ra quơ trúng vào lưng của N. Đồng thời H2 nói sẽ báo Công an nên P, N, T đi về nhà T nhậu tiếp. Nhậu được khoảng 15 phút thì N nói với P: "ông H2 lớn mà chơi kỳ quá, anh xuống nói chuyện với ông H2 đi". P nghe N nói vậy thì nói với T và N: "Đến hút chai xăng xuống quăng vào nhà H2 cho bỏ tức". P vừa nói xong thì N lấy vỏ chai bia Miền Trung tại chỗ nhậu và cùng với T đi đến chỗ xe của T đề hút xăng. T rút dây dẫn xăng còn N cầm chai để lấy khoảng 2/3 chai bia Miền Trung xăng và N đưa chai xăng cho P. P lấy thêm một vỏ Chai bia Miền Trung khác đề đổ một ít xăng qua chai này và lấy miếng vải lau nhà nhét vạo miệng chai có nhiều xăng, chai ít Xăng thì không nhét vải. Lúc này khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, P nói T ở nhà và nói N lấy

xe mô tô của T chở P xuống nhà H2. Khi đi P lấy 01 bật lửa gas chỗ nhậu và cầm 02 hai xăng đi. Khi cách nhà H2 khoảng 20m thì P nói N dừng lại. P lấy chai ít xăng đổ hết xăng lên miệng vải của chai nhiều xăng sau đó quăng vỏ chai kia chỉ cầm một chai. N chở P chạy đến trước cổng nhà H2 thì dừng lại. P xuống xe lấy bật lửa gas đốt miếng vải trên chai xăng rồi ném vào trong sân nhà anh H2 làm cháy xe mô tô biển số 85V41297 rồi cùng N đi về nhà T thì thấy T đã ngủ, nên dắt xe lại chỗ cũ rồi cả hai đi về. Thấy cháy hàng xóm hô lên và cùng gia đình H2 đi dập lửa và báo Công an xã A. Hậu quả: Xe mô tô biển số 85V4-1297 bị cháy gần hết.

Quá trình điều tra, Phạm Duy P, Võ Thành N và Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. P khai nơi vứt vỏ chai nhưng không nhớ địa điểm vứt bật lửa gas, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 18/5/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Xe mô tô biển số 85V4-1297 trị giá 2.500.000 đồng: bị biến dạng hoàn toàn, không hoạt động, Không sử dụng được.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân huyện H, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Duy P, Võ Thành N và Bùi Văn T phạm tội "Hủy hoại tài sản".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phạm Duy P 15 (Mười lăm) tháng tủ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Võ Thành N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Kháng cáo của các bị cáo:*

- Ngày 24/11/2022, bị cáo Bùi Văn T và bị cáo Võ Thành N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, trường hợp không được hưởng án treo thì cho các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Ngày 25/11/2022, bị cáo Phạm Duy P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, trường hợp không được hưởng án treo thì cho các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

* Tại phiên Tòa hôm nay, hai bị cáo Phạm Duy P và Võ Thành N xin rút đơn kháng cáo. Bị cáo T giữ nguyên đơn và nội dung kháng cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về hình thức: Các bị cáo kháng cáo trong thời gian luật định, đúng chủ thể, nên đề nghị Hội đồng xét xử P thẩm chấp nhận.

- Về nội dung: Các bị cáo thừa nhận nội dung án sơ thẩm xét xử tội danh các bị cáo là đúng, tại phiên tòa hôm nay hai bị cáo P và N xin rút đơn kháng cáo đề nghị Đình chỉ xét xử P thẩm đối với kháng cáo của hai bị cáo Phạm Duy P và Võ Thành N. Xét kháng cáo của bị cáo T, án sơ thẩm đã xem xét vai trò đồng phạm của T như tự rút xăng ra chai cho P, biết P lấy xe của mình đi gây án nhưng T không ngăn cản mà tỏ ý chí đồng ý cho P lấy xe, mức án ngang bằng với bị cáo N là đúng. Giai đoạn phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáoT.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Bùi Văn T : Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Các bị cáo Phạm Duy P, Võ Thành N, Bùi Văn T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự P thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Các bị cáo P, N và T thùa nhận tại phiên tòa : Nội dung bản án sơ thẩm của TAND huyện H là đúng,chiếc xe mô tô biển số 85V41297 của anh Đỗ Thanh H2 là do các bị cáo dùng vỏ chai bia Miền Trung, đổ xăng vào, sau đó đốt ném vào xe gây cháy, xe bị biến dạng hoàn toàn, không hoạt động, xe trị giá 2.500.000 đồng.

Như vậy, án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Hủy hoại tài sản" là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét nội dung vụ án: Do có mâu thuẫn, tối ngày 10/4/2022 Phạm Duy P, Võ Thành N và Bùi Văn T dùng chai xăng đốt ném vào sân nhà anh H2 gây cháy xe mô tô BKS 85V4-1297, trị giá 2.500.000đ. Án sơ thẩm nhận định vai trò các bị cáo mang tính đồng phạm khác nhau, trong đó bị cáo P chủ mưu, vai

trò chính khởi xướng, đồng thời thực hành tích cực. Hai bị cáo N và T không can ngăn mà hưởng ứng lấy vỏ chai bia, rút xăng, dùng xe chở bị cáo P đi đến nhà H2 thực hiện, từ đó mức án của cấp sơ thẩm đã tuyên cân xứng với vai trò của từng bị cáo.

Các bị cáo bị xét xử theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự (Dùng chất nguy hiểm về cháy), do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung Điều luật.

[4] Với mức độ nguy hiểm của hành vi các bị cáo như án sơ thẩm nhận định, vai trò của bị cáo T mặc dù không đi theo các bị cáo khác nhưng thể hiện tích cực : tự hút xăng xe mình vào chai bia, biết P và N dùng xe mình đi gây án nhưng T không ngăn cản mà tỏ ý chí đồng ý để cho P, T dùng xe mình, từ đó án sơ thẩm đánh giá vai trò của T như vai trò của N là đúng, cách ly các bị cáo là phù hợp.

Giai đoạn P thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, hai bị cáo P và N tự nguyện xin rút đơn kháng cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận, Đình chỉ xét P thẩm đối với kháng cáo của hai bị cáo Phạm Duy P và Võ Thành N.Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

- Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Phạm Duy P và Võ Thành N không phải chịu án phí hình sự P thẩm.

- Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS-STngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân huyện H,tỉnh Ninh Thuận đối với bị cáo T;

- Căn cứ Điều 45, Điều 342, khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử P thẩm đối với kháng cáo của hai bị cáo Phạm Duy P và bị cáo Võ Thành N.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

+ Tuyên bố các bị cáo Phạm Duy P, Võ Thành N và Bùi Văn T phạm tội "Hủy hoại tài sản".

+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Duy P 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm, hai bị cáo Phạm Duy P, Võ Thành N không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (09/.3./2023)./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND;
- TAND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
-Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Minh Công